

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
===== * & * =====

Bản án số: 50 /2017/HSST
Ngày 29/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG TỈNH PHÚ THỌ.

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : **Bà Đinh Thị Thu Huyền**

Các hội thẩm nhân dân : **1- Ông Lê Bá Kỳ**

2- Ông Khổng Minh Thanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên Tòa bà: **Nguyễn Thị Đào** - cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ tham gia phiên Tòa: Bà **Trần Hồng Hạnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017 Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. Đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53 /2017/HS - ST Ngày 19 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Chu Quốc C**; Sinh ngày: 09/8/1989;

Tên gọi khác: Không;

Sinh trú quán: Khu 4, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

Văn hoá : 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Tiền án: Ngày 24/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/9/2015 C đã chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương sinh sống.

- Tiền sự: Không.

Bố đẻ: Chu Quốc K, sinh năm 1956; Hiện ở Thành phố Hồ Chí Minh;

Mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm 1956; Hiện ở Khu 4, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ;

Vợ: Nông Thị D; Sinh năm 1989; Hiện ở tỉnh Cao Bằng;

Con: 01 con (sinh năm: 2012);

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/7/2017 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

(Tại phiên toà bị cáo có mặt)

- **Người bị hại:** bà Ngô Thị P, sinh năm 1958

Địa chỉ: khu 4, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Chu Quốc C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông Tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau: Ngày 11/7/2017 Công an xã Hồng Đà nhận được đơn trình báo của bà Ngô Thị P, sinh năm 1958, (ở khu 4, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ) về việc: “chiều ngày 16/6/2017 gia đình bà bị kẻ gian đột nhập trộm cắp một chiếc túi xách bên trong có một chiếc ví có số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng) và ba con lợn nhựa bên trong đựng số tiền 6.000.000đ (Sáu triệu đồng). Tổng giá trị thiệt hại là 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Quá trình điều tra xác minh đã làm rõ đối tượng phạm tội là Chu Quốc C (là hàng xóm nhà bà Phú) đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/6/2017, C đi ra sau nhà mình thì quan sát thấy nhà bà Ngô Thị Phú (là hàng xóm và ở sát với nhà C) cửa mở, không thấy có ai ở nhà nên C đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà Phú để trộm cắp tài sản. C trèo qua tường bao ngăn cách giữa hai gia đình, rồi C đi vào nhà đến chiếc tủ tường kê ở bên phải theo hướng nhìn từ ngoài cửa vào. Thấy cánh tủ phía bên phải bị khoá, C dùng tay phải giật mạnh cánh tủ làm chốt khóa bung ra, C lục tìm trong ngăn tủ thấy có 01 (một) chiếc túi sách giả da (nữ) màu đỏ, bên trong túi có 01 (một) ví nhựa nữ màu đỏ đen và 03(ba) con lợn nhựa (gồm 02 con màu hồng, 01 con màu vàng), kiểm tra thấy trong ví và 03 con lợn nhựa có tiền, C cầm lấy số tài sản trên đi ra sát tường, ném sang vườn nhà mình, sau đó trèo tường về nhà. C đem chiếc ví và 03 con lợn vào giường ngủ của mình, kiểm tra thấy bên trong chiếc ví có số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng), C mở nắp mũi của 02(hai) con lợn màu hồng, dùng tay móc tiền ra thì thấy: có 01 con lợn trên thân có ghi chữ “Kiên”, bên trong hai con lợn này có nhiều tờ tiền mệnh giá từ 1.000 đồng đến 200.000 đồng(hai trăm nghìn

đồng); còn trên thân con lợn màu vàng có chữ “Vân”, có một vết rách nhỏ ở phần bụng, C dùng tay xé theo vết rách nhỏ ở phần bụng của con lợn và móc tiền ra thì thấy có khoảng 600.000 đồng gồm các tờ tiền mệnh giá 1.000đồng đến 100.000đồng. C lấy tất cả số tiền đó cất vào túi quần, rồi lấy túi nilon cho 03 con lợn nhựa và chiếc ví vào buộc lại và giấu ở dưới kệ bếp ga. Sau đó, C bắt xe ô tô khách đi Hà Nội, trên xe, C đem số tiền ra đếm được 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng). Số tiền này C đã tiêu sài cá nhân hết.

Quá trình điều tra, Chu Quốc C cùng gia đình đã tự nguyện nộp số tiền 7.000.000đ. Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bà Phú số tiền trên và 01(một) chiếc túi xách giả da màu đỏ, đã cũ; 01 chiếc ví nhựa màu đỏ đen, đã cũ; 03 (ba) con lợn nhựa đã hư hỏng. Bà Phú đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Tại bản cáo trạng số 55/KSĐT-KT ngày 18/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố Chu Quốc C ra trước Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ để xét xử về tội “Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và trước phiên toà hôm nay Chu Quốc C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố như cáo trạng đã nêu và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng khoản 1 điều 138, điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo C từ 15 tháng đến 18 tháng tù, Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2017.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Xác nhận bà Ngô Thị P đã nhận lại số tiền 7.000.000đ và 01(một) chiếc túi xách giả da màu đỏ, đã cũ; 01 chiếc ví nhựa màu đỏ đen, đã cũ; 03 (ba) con lợn nhựa đã hư hỏng. Bà Phú không có yêu cầu, đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên phát biểu lời luận tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Tại phiên toà hôm nay bị cáo Chu Quốc C đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Tam Nông đã quy kết.

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 16/6/2017, Chu Quốc C có hành vi lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của gia đình bà Ngô Thị P, ở khu 4, xã Hồng Đà, huyện Tam Nông để đã lén lút, bí mật đột nhập vào nhà bà P trộm cắp số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để tiêu sài cá nhân. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Lời khai nhận về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, cũng như phù hợp với những chứng cứ, tài liệu thu thập và phản ánh trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra xác minh tại phiên toà. Kháng định bị cáo Chu Quốc C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”.

Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Vì vậy đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Bị cáo Chu Quốc C có 1 tiền án: Ngày 24/12/2013 bị Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ngày 24/9/2015 C đã chấp hành xong hình phạt và trở về địa phương sinh sống nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội, Vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 điều 48 bộ luật hình sự. Bị cáo C đã có hành vi lén lút, bí mật đột nhập vào nhà bà Phú trộm cắp số tiền 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để tiêu sài cá nhân, chứng tỏ bị cáo là người khó cải tạo và coi thường pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt thật nghiêm khắc là cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội. Quá trình giải quyết vụ án bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện nộp lại số tiền 7.000.000đ để trả cho người bị hại. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 BLHS. Vì vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 138 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo C sống cùng bố mẹ đẻ và không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

- Xét về phân dân sự: Quá trình điều tra người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên hội đồng xét xử không xem xét.

- **Về xử lý vật chứng:** Đối với số tiền 7.000.000đ và 01(một) chiếc túi xách giả da màu đỏ, đã cũ; 01 chiếc ví nhựa màu đỏ đen, đã cũ; 03 (ba) con lợn nhựa đã hư hỏng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra quyết định xử lý vật chứng và đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là bà Ngô Thị P. Sau khi nhận tài sản bà P không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Bị cáo, Người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Chu Quốc C** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

+ Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo **Chu Quốc C** 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2017.

- Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo **Chu Quốc C**.

* Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 điều 42 Bộ luật hình sự, điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xác nhận bà **Ngô Thị P** đã nhận lại tài sản gồm số tiền 7.000.000đ và 01(một) chiếc túi xách giả da màu đỏ, đã cũ; 01 chiếc ví nhựa màu đỏ đen, đã cũ; 03 (ba) con lợn nhựa đã hư hỏng (Theo biên bản về việc trả lại tài sản ngày 28/8/2017 và biên bản trả tài sản ngày 14/8/2017 của Công an huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ).

Về án phí: áp dụng khoản 1,2 điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về thu, nộp và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo **Chu Quốc C** phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo, người bị hại (có mặt) được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh phú thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- *VKSND Huyện*
- *THAHS (Để thi hành)*
- *Chi cục THADS huyện*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện
- Bị cáo, người bị hại.
- Lưu h/s

Đinh Thị Thu Huyền